

Bản án số: 39/2018/HNGĐ-ST

Ngày 18/9/2018

V/v tranh chấp “ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Văn Sỹ**

2. Bà **Huỳnh Thị Lệ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Ái Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 223/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Thanh H** - sinh năm 1994. Nơi ĐKKHKT: Tổ 42 A2, phường H, quận L, thành phố Đ. Chỗ ở hiện nay: K82/75, tổ 12, phường H, quận L, thành phố Đ. Có mặt.

- Bị đơn: Ông **Đậu Quang H1** - sinh năm 1985. Nơi ĐKKHKT: Tổ 42 A2, phường H, quận L, thành phố Đ. Chỗ ở hiện nay: K82/75, tổ 12, phường H, quận L, thành phố Đ. Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 25 tháng 5 năm 2018, Bản tự khai ngày 15 tháng 6 năm 2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Thanh H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Đậu Quang H1 xây dựng gia đình vào năm 2014 nhưng đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đ, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại tổ 42 phường H, quận L, thành phố Đ, sau đó chuyển về địa chỉ K82/75, tổ 12, phường H, quận L, thành phố Đ là nhà cha mẹ chồng tôi. Quá trình chung sống vợ chồng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, vì không sống chung được nên tôi đã chuyển về nhà mẹ đẻ của tôi để sinh sống từ tháng 3 năm 2018 cho đến nay. Hiện nay tôi xác định không còn tình cảm với ông H1 nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Đậu Quang H1.

- Về con chung: Tôi và ông H1 có 01 con chung tên Đậu Quang H2- sinh ngày 27/7/2014, nguyện vọng của tôi là được nuôi con chung và không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tôi xác định giữa tôi và ông H1 không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Tôi xác định giữa tôi và ông H1 không có nợ chung.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Đậu Quang H1 không trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn, nuôi con, tài sản chung và nợ chung của bà Trần Thị Thanh H, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, ông Đậu Quang H1 vắng mặt lần hai không có lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:*

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Người tham gia tố tụng: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Trần Thị Thanh H đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 71, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Đậu Quang H1 không tham gia quá trình tố tụng, không tham dự phiên tòa là đã không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 72, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án:

- Tại phiên tòa hôm nay, bà Trần Thị Thanh H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn và đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Đậu Quang H1. Xét thấy hôn nhân giữa bà Trần Thị Thanh H và ông Đậu Quang H1 đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thanh H, xử cho bà Trần Thị Thanh H được ly hôn với ông Đậu Quang H1.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thanh H và ông Đậu Quang H1 có 01 con chung Đậu Quang H2- sinh ngày 27/7/2014. Xét thấy con chung hiện đang do bà H trực tiếp nuôi dưỡng nên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà H. Giao con chung Đậu Quang H2- sinh ngày 27/7/2014 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông H1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Thanh H không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã triệu tập hợp lệ bị đơn là ông Đậu Quang H1, nhưng tại phiên tòa ông H1 vắng mặt lần hai không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H1.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bà Trần Thị Thanh H giữ nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đậu Quang H1.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh H và ông Đậu Quang H1 xây dựng gia đình vào năm 2014, đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đ, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa bà H và ông H1 đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, vì không sống chung được nên bà H đã về nhà mẹ đẻ để sinh sống từ tháng 3 năm 2018 cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương thì việc bà H và ông H1 có xảy ra mâu thuẫn là thường xuyên cãi vã. Bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đậu Quang H1.

Xét thấy ông Đậu Quang H1 đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay ông H1 vắng mặt thể hiện ông H1 không mong muốn đoàn tụ gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của bà Trần Thị Thanh H và ông Đậu Quang H1 đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị Thanh H đối với ông Đậu Quang H1.

Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Thanh H và ông Đậu Quang H1 có 01 con chung là Đậu Quang H2- sinh ngày 27/7/2014. Bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi con.

Xét, hiện nay con chung Đậu Quang H2- sinh ngày 27/7/2014 đang sinh sống ổn định cùng mẹ là bà H, trong quá trình giải quyết vụ án ông H1 không thể hiện ý kiến mong muốn nuôi con nên Hội đồng xét xử xét thấy giao con chung Đậu Quang H2 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành đủ 18 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Bà H không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Bà H xác định giữa bà và ông Đậu Quang H1 không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà H xác định giữa bà và ông Đậu Quang H1 không có nợ chung.

[3] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Trần Thị Thanh H phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị Thanh H đối với ông Đậu Quang H1 về việc tranh chấp “ly hôn”.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Thanh H được ly hôn với ông Đậu Quang H1.

2. Về quan hệ con chung:

- Giao con Đậu Quang H2- sinh ngày 27/7/2014 cho bà Trần Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Đậu Quang H1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thanh H xác định giữa bà và ông Đậu Quang H1 không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Bà Trần Thị Thanh H xác định giữa bà và ông Đậu Quang H1 không có nợ chung.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Trần Thị Thanh H phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn ngàn đồng*) bà H đã nộp tại biên lai thu số 0002940 ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn bà Trần Thị Thanh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn ông Đậu Quang H1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trở lời hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- UBND P. Hòa Khánh Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- UBND P. Hòa Khánh Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Cúc

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- UBND. phường Bình Hiên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Cúc